

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài Sản Trí Việt

Mã chứng khoán: TVC

Trụ sở chính: Số 142 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024. 3722 4999

Fax: 024. 6273 2058

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Trung Kiên** – Phụ trách văn phòng HĐQT

Địa chỉ: Số 107 -17 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 29 / 04 / 2020 tại đường dẫn <http://tcorp.vn/tin-tuc-moi/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 29 tháng 04 năm 2020

Người thực hiện CBTT

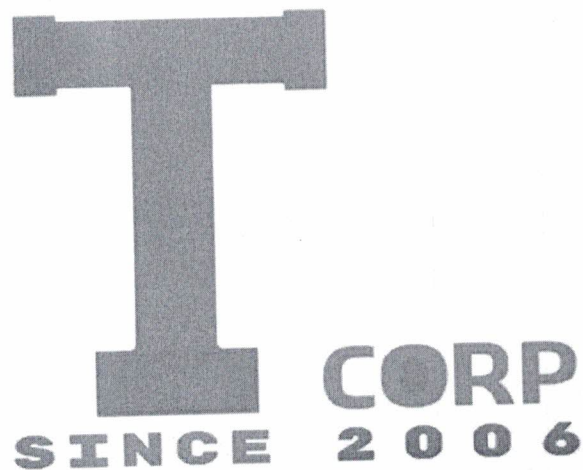
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trung Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÍ VIỆT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2020



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển.....	6
5. Các rủi ro	6

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh.....	7
2. Tổ chức nhân sự.....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	10
4. Tình hình tài chính.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	15
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	16

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	17
2. Tình hình tài chính.....	19

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.....	27
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	28

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.....	29
2. Ban kiểm soát	33
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc	33

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán.....	34
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	35

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt.
- Tên tiếng Anh : Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company.
- Tên viết tắt : Tập đoàn Trí Việt.
- Giấy CNDKKD : Số 0106065776 do sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20 tháng 12 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21/05/2019.
- Vốn điều lệ : 400.241.070.000 VNĐ.
- Địa chỉ : Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại : 024.3722.4999
- Fax : 024.6273.2058
- Website : <http://tcorp.vn>
- Mã cổ phiếu : TVC
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - 2012
20/12/2012: Thành lập với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng, tiền thân là Công ty Cổ phần Thương mại Phát triển Thúy Dương.
 - 2013
17/09/2013: Đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt, bổ sung lĩnh vực hoạt động kinh doanh hỗ trợ dịch vụ tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý.
 - 2014
02/2014: Tăng vốn điều lệ từ 30.000.000.000 lên 69.000.000.000 đồng.
23/09/2014: Chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã TVC.
 - 2015
16/07/2015: Tăng vốn điều lệ từ 69.000.000.000 đồng lên 141.450.000.000 đồng.
 - 2016
21/01/2016: Tăng vốn điều lệ từ 141.450.000.000 đồng lên 240.968.600.000 tỷ đồng.
21/07/2016: Tăng vốn điều lệ từ 240.968.600.000 tỷ đồng lên 356.886.300.000 đồng.

12/09/2016: Thành lập chi nhánh tại Hải Phòng.

30/11/2016: Tăng vốn điều lệ từ 356.886.300.000 tỷ đồng lên 368.886.300.000 đồng.

• 2017

05/07/2017: Đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt.
Tăng vốn điều lệ từ 368.886.300.000 đồng lên 400.241.070.000 đồng.

• 2018

11/10/2018: Thành lập Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

❖ Ngành nghề kinh doanh chính của Tập đoàn Trí Việt (TVC) bao gồm:

- Các dịch vụ ủy thác trên cơ sở phí và hợp đồng (6619);
- Tư vấn đầu tư (6619);
- Quản lý các chương trình hành trình quản trị (8299);
- Hoạt động tư vấn quản lý (7020);
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (7320);

❖ Sản phẩm, dịch vụ chính của Tập đoàn Trí Việt (TVC) bao gồm :

- Dịch vụ Tư vấn quản lý Tài sản;
- Dịch vụ Ủy thác đầu tư;
- Dịch vụ Tư vấn quản trị doanh nghiệp;
- Dịch vụ Tư vấn công bố thông tin;
- Dịch vụ Tư vấn nghiên cứu thị trường;

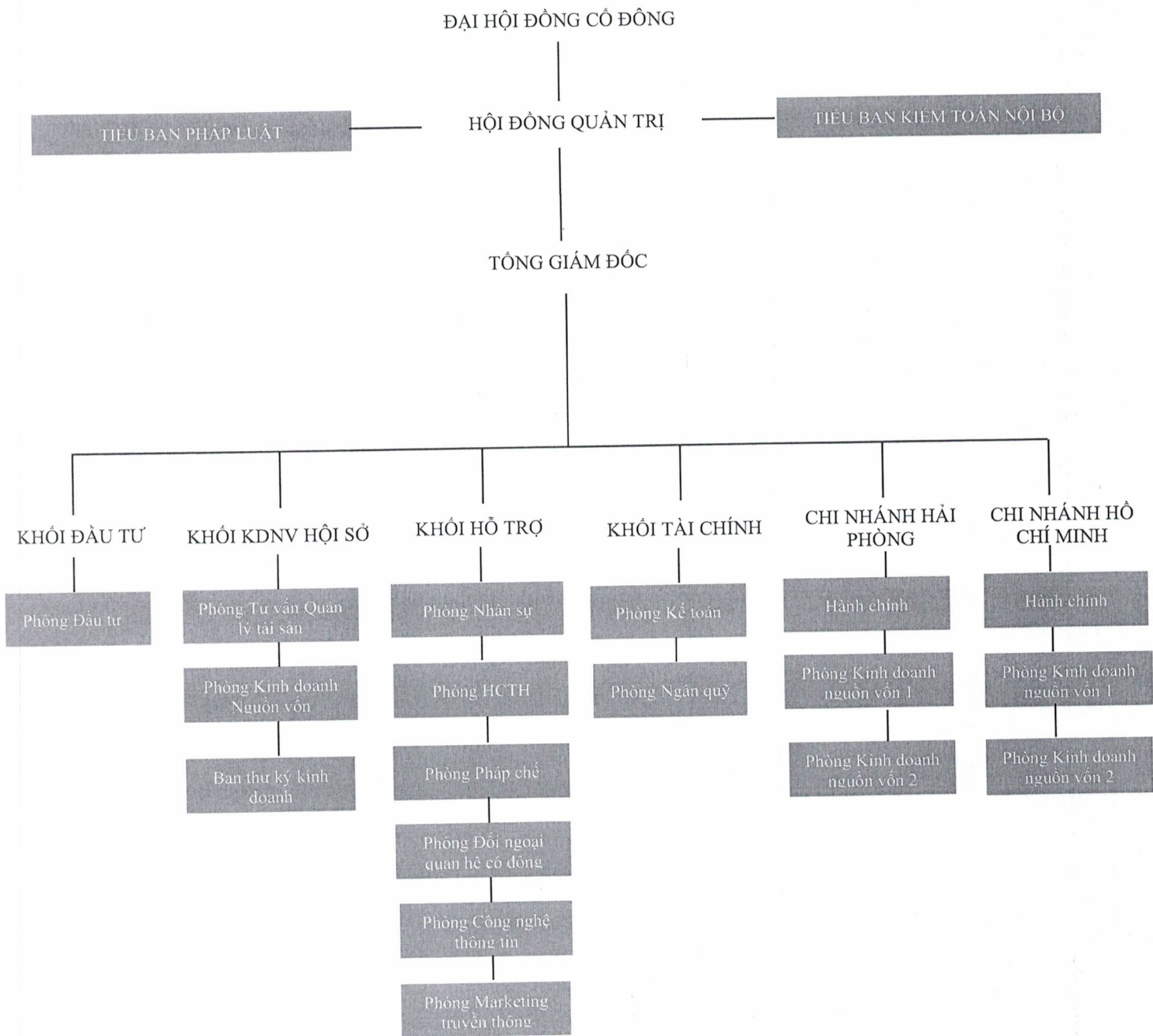
❖ Địa bàn kinh doanh

TVC hoạt động ở trong nước, trụ sở công ty tại Hà Nội, 01 chi nhánh tại Hải Phòng, 01 chi nhánh tại Hồ Chí Minh.

- Trụ sở chính: Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
- Chi nhánh tại Hải Phòng: Số 62 Tô Hiệu, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.
- Chi nhánh tại Hồ Chí Minh: Tầng 2, Toà nhà Topaz, số 66 Phó Đức Chính, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị



b) Các công ty con, công ty liên kết

Tính đến thời điểm 31/12/2019 TVC có 1 công ty con và 1 công ty liên kết.

❖ Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt

- Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội.

- Lĩnh vực kinh doanh: môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính, Lưu ký chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Các dịch vụ tài chính khác.
- Vốn điều lệ: 485.746.800.000 VNĐ.
- Tỷ lệ sở hữu của TVC 66,17%.

❖ Công ty cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt

- Tầng 5, Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội.
- Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh bất động sản.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ.
- Tỷ lệ sở hữu của TVC: 38,5%.

4. Định hướng phát triển

Với nỗ lực phát triển không ngừng, đến nay TVC đã trở thành một trong các Tập đoàn Quản lý Tài sản chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam, Tập đoàn tập trung mạnh mẽ vào các dịch vụ để quản lý tài sản thành vòng khép kín cho khách hàng gồm: tiền mặt, chứng khoán, bất động sản. Hiện TVC đã triển khai phát triển các sản phẩm theo chiều sâu nhằm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

Với việc thành lập thêm chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh, chi nhánh Công ty tại Hải Phòng, TVC đã có chiến lược phát triển quy mô hoạt động trong vài năm tới, đây cũng là đòn bẩy góp phần nâng cao năng lực quản lý của Tập đoàn, nhằm cung cấp đầy đủ các dịch vụ để phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

TVC rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực, coi đây là nền tảng để tăng cường lợi thế cạnh tranh, góp phần quyết định sự thành công, vững mạnh của công ty.

5. Các rủi ro

❖ Rủi ro thị trường

- Rủi ro thị trường là rủi ro phát sinh từ những biến động bất lợi và ngoài dự kiến của thị trường như lãi suất, thị giá cổ phiếu, giá trị của bất động sản, ... dẫn đến sự sụt giảm về giá trị tài sản của Công ty. Có thể thấy, hoạt động kinh doanh của mô hình quản lý tài sản chịu ảnh hưởng trực tiếp từ rủi ro thị trường. Để giảm thiểu rủi ro, TVC xác định rằng hệ thống quản trị rủi ro của công ty phải được thiết lập và vận hành trên toàn hệ thống. Trong năm 2019, TVC đẩy mạnh nâng cao chất lượng bộ phận lọc thông tin thị trường tổng hợp, đem lại nguồn thông tin dồi dào và tin cậy, tiếp cận đồng thời nghiên cứu chuyên sâu một số mô hình đo lường rủi ro mới tiến tới kiện toàn hệ thống quản trị rủi ro cho Công ty.

❖ Rủi ro về lãi suất

- Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất ảnh hưởng chủ yếu đến các khoản nợ vay ngắn hạn từ đó gây tổn thất cho TVC. Để hạn chế được rủi ro, TVC đã tích cực theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường tiền tệ, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế. Từ đó có thể kiểm soát chặt chẽ rủi ro lãi suất và điều chỉnh độ nhạy cũng như đòn bẩy tài chính một cách hợp lý.

❖ Rủi ro thanh khoản

- Rủi ro thanh khoản phát sinh khi TVC không có khả năng thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn; không đáp ứng được nhu cầu giải ngân khi có nghiệp vụ phát sinh. Rủi ro thanh khoản nếu xảy ra sẽ có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của các công ty hoạt động dưới mô hình quản lý tài sản. Với chủ trương quản trị rủi ro thanh khoản chặt chẽ, TVC đã xây dựng và không ngừng hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị dòng tiền và các quy trình phối hợp giữa kinh doanh và các bộ phận nghiệp vụ, đảm bảo thông tin được cập nhật kịp thời với mức độ chính xác cao. Bên cạnh đó, TVC đã thực hiện các báo cáo kế hoạch nguồn dự kiến trong năm/quý và tiếp tục phát triển các kịch bản thanh khoản nhằm duy trì một mức tiền mặt hợp lý.

❖ Rủi ro trong lĩnh vực tư vấn quản lý tài sản

- Sự đa dạng về các danh mục tài sản theo nhu cầu của từng tổ chức cá nhân đã đem lại không ít khó khăn cho việc tư vấn.
- Các rủi ro thường gặp có thể do tính chính xác và hiệu quả của dịch vụ quản lý, hỗ trợ. Trình độ chuyên môn, sự chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên là nhân tố quan trọng ảnh hưởng đáng kể đến rủi ro. Nhằm tránh được những rủi ro này, công ty luôn có các chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, chế độ đãi ngộ cũng như môi trường làm việc có bản sắc để duy trì đội ngũ nhân sự ổn định và tin cậy.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

❖ *Tình hình hoạt động*

TVC áp dụng mô hình quản trị doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

Các thành viên HĐQT giám sát hoạt động của công ty thông qua Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Tiểu ban Pháp luật.

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ là bộ phận tham mưu, trợ giúp HĐQT giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của Công ty; việc tuân thủ các quy định pháp luật của Công ty; giám sát năng lực và tính hiệu quả của bộ phận kiểm toán nội bộ và hiệu quả hoạt động của quản lý rủi ro.

Tiểu ban Pháp luật là bộ phận tham mưu, trợ giúp HĐQT thực hiện hoạt động giám sát việc tuân thủ pháp luật của Công ty trong hoạt động kinh doanh; định hướng cho Phòng Pháp chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ tư vấn pháp lý; hỗ trợ các Phòng Ban hoàn thiện các quy trình, quy chế, đảm bảo chuẩn hóa các quy định đúng pháp luật và phù hợp với chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn trong từng thời kỳ.

Năm 2019, TVC phát triển mạnh mẽ chuỗi quản lý tài sản bao gồm Tiền – Chứng khoán – Bất động sản theo định hướng của công ty đã đề ra. Điều này nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Tiền: khách hàng có nguồn tiền nhàn rỗi có thể cho TVC vay thông qua hợp đồng vay vốn với mức lãi suất hấp dẫn hơn việc gửi tiết kiệm ngân hàng hoặc khách hàng có thể mua trái phiếu Tcorp với mức lãi suất cao, nhiều tiện ích.
- Chứng khoán: thông qua công ty con là Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt, TVC cung cấp dịch vụ chứng khoán tới khách hàng. Với đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm, chuyên sâu về thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt ngày càng được đông đảo khách hàng biết đến và tin tưởng.
- Bất động sản: Công ty cổ phần kinh doanh bất động sản Trí Việt được thành lập vào ngày 27/09/2017 theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐQT/TVC của Hội đồng quản trị TVC. Sau 2 năm kể từ ngày gia nhập thị trường bất động sản Tập đoàn đã gặt hái được không ít những thành công và không ngừng khẳng định vị thế, tạo lòng tin đối với khách hàng sử dụng dịch vụ.

❖ *Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2019*

- Kết quả kinh doanh năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Thay đổi
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.881.766.371	58.272.838.488	54%
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	81.095.858.382	84.772.428.415	5%
3	Tổng doanh thu (3 = 1 + 2)	118.977.624.753	143.045.266.903	20%
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	27.930.000.781	41.027.102.750	47%
5	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	22.159.696.294	29.005.021.627	31%
6	Lợi nhuận của cổ đông Công ty mẹ	17.032.325.769	23.275.684.263	37%
7	EPS (VND/cổ phiếu)	425,63	582	37%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Giới thiệu Ban điều hành

- Danh sách Ban Điều hành

STT	Vị trí	Tên	Thời gian bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Tổng Giám đốc	Ông Phạm Thanh Tùng	20/08/2018 đến nay	0.00%
2	Kế toán trưởng	Bà Đỗ Thị Nga	28/05/2018 đến nay	0.00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

1. Tổng giám đốc- Ông Phạm Thanh Tùng

- Ông Phạm Thanh Tùng sinh năm 1979 tại Bến Tre, hiện đang thường trú tại: Số 44 – Tổ 9 – Ngõ Đồng Tâm 3 – Đồng Tâm – Hà Nội.
- Từ 2005 - 2006, Ông là Giảng viên Học viện Ngân Hàng.
- Từ 2007 - 2009, Ông giữ chức Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Trí Việt.

- Từ 2010 - 8/2010, Ông giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thái Bình Dương.
- Từ 9/2010 – nay, Ông giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng Khoán Trí Việt.
- Từ 7/2014 – 8/2018, Ông giữ chức Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng Khoán Trí Việt.
- Từ 2013 – nay, Ông giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt.

2. Kế toán trưởng- Bà Đỗ Thị Nga

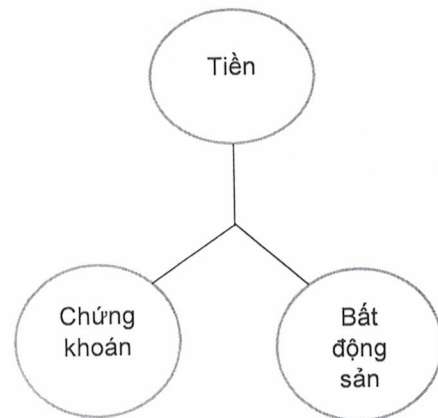
- Bà Đỗ Thị Nga hiện là kế toán trưởng của TVC, chịu trách nhiệm về thực hiện chế độ kế toán, công bố thông tin báo cáo tài chính để đảm bảo tính tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

❖ *Các khoản đầu tư lớn*

Năm 2019, Công ty thực hiện triển khai một số hợp đồng hợp tác đầu tư và những hợp đồng này đều đang thực hiện và mang lại những hiệu quả đầu tư nhất định trong thời gian tới cho Công ty.

TVC đang đầu tư nhằm phát triển các dịch vụ tư vấn quản lý chuỗi tài sản bao gồm Tiền – Chứng khoán – Bất động sản đã được hoàn thiện từ năm 2018.



❖ *Các công ty con, công ty liên kết*

Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt hiện có 01 công ty con và 01 công ty liên kết là: Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt và Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của công ty con trong năm 2019 như sau:

- Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019
1	Tổng tài sản	751.525.127.354
2	Vốn chủ sở hữu	543.550.943.579
3	Doanh thu	57.706.461.976
4	Lợi nhuận trước thuế	24.452.596.232
5	Lợi nhuận sau thuế	19.479.339.727

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt)

- Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Trí Việt

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019
1	Tổng tài sản	200.871.380.235
2	Vốn chủ sở hữu	200.522.054.031
3	Doanh thu	1.977.676.124
4	Lợi nhuận trước thuế	536.403.956
5	Lợi nhuận sau thuế	429.111.802

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2019 của Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Trí Việt)

4. Tình hình tài chính

❖ *Tình hình tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2019 so với năm 2018*

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi
Tổng giá trị tài sản	979.894.411.368	1.480.692.386.030	51%	1.149.196.926.131	1.917.171.089.395	67%

Vốn chủ sở hữu	415.614.552.642	443.479.735.435	7%	509.971.138.539	671.984.255.025	32%
Tổng Doanh thu	70.118.258.751	89.176.358.669	27%	118.977.624.753	143.045.266.903	20%
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	18.511.841.454	45.042.716.288	143%	16.760.136.870	16.644.204.467	-1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.941.549.338	34.810.720.308	783%	18.960.994.138	29.413.149.194	55%
Lợi nhuận khác	(711.787.091)	(4.005.051)	-99%	8.969.006.643	11.613.953.556	29%
Lợi nhuận trước thuế	3.229.762.247	34.806.715.257	978%	27.930.000.781	41.027.102.750	47%
Lợi nhuận sau thuế	2.491.970.005	27.865.182.793	1018%	22.159.696.294	29.005.021.627	31%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	-	-	-	17.032.325.769	23.275.684.263	37%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-	-	-	425,63	582	37%

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

- Cơ cấu tài sản

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi
1. Tài sản ngắn hạn	708.531.445.014	1.082.343.019.198	53%	1.028.415.599.096	1.711.953.595.331	66%

Tiền và tương đương tiền	68.271.590.553	2.659.610.733	-96%	97.186.661.572	29.404.738.846	-70%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	211.968.746.922	253.265.076.842	19%	221.982.742.236	491.057.329.349	121%
Các khoản phải thu ngắn hạn	428.153.468.233	826.151.387.330	93%	708.929.508.638	1.190.466.488.915	68%
Tài sản ngắn hạn khác	137.639.306	266.944.293	94%	316.686.650	1.025.038.221	224%
2. Tài sản dài hạn	271.362.966.354	398.349.366.832	47%	120.781.327.035	205.217.494.064	70%
Tài sản cố định	95.200.000	931.098.231	878%	5.635.315.903	6.200.265.225	10%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	270.552.296.477	396.993.890.335	47%	92.560.000.000	137.038.989.549	48%
3. Tổng tài sản	979.894.411.368	1.480.692.386.030	51%	1.1491.196.926.131	1.917.171.089.395	67%

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

- Cơ cấu nguồn vốn

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi	31/12/2018	31/12/2019	Thay đổi
1. Nợ phải trả	564.279.858.726	1.037.212.650.595	83,8%	639.225.787.592	1.245.186.834.370	95%
Nợ ngắn hạn	564.279.858.726	1.037.212.650.595	83,8%	604.825.787.592	1.107.686.834.370	83%
Vay và nợ ngắn hạn	557.308.736.990	1.022.350.633.773	83,4%	567.208.736.990	1.061.750.633.773	87%

Phải trả người bán	205.130.151	-	-100%	2.349.155.151	229.514.868	-90%
Người mua trả tiền trước	-	-	-	570.000.000	712.500.000	25%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.170.197.642	7.580.814.688	547,8%	7.605.648.860	12.974.560.593	71%
Phải trả người lao động	1.326.132.117	945.006.913	-28,7%	2.131.675.377	2.040.442.442	-4%
Chi phí phải trả	4.178.141.006	6.232.089.820	49,2%	5.427.380.584	11.455.019.617	111%
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	42.244.640	54.829.221	29,8%	19.483.914.450	18.142.038.008	-7%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	49.276.180	49.276.180	0,00%	49.276.180	49.276.180	0%
Nợ dài hạn	-	-	-	34.400.000.000	137.500.000.000	300%
2. Vốn chủ sở hữu	415.614.552.642	443.479.735.435	6,7%	509.971.138.539	671.984.255.025	32%
3. Tổng nguồn vốn	979.894.411.368	1.480.692.386.030	51,1%	1.149.196.926.131	1.917.171.089.395	67%

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,26	1,04	1,61	1,55
Hệ số thanh toán nhanh	1,26	1,04	1,61	1,54
2.				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	57,59%	70,0%	55,6%	64,9%

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	135,77%	233,9%	125,3%	185%
3.				
Doanh thu/Tổng tài sản	7,16%	6,0%	10,4%	7,5%
4.				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	3,55%	31%	18,63%	20%
Hệ số Lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ/Vốn chủ sở hữu	-		3,34%	3,5%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,25%	1,88%	1,93%	1,51%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Thông tin vốn cổ phần

Vốn điều lệ của công ty:

400.241.070.000 VNĐ

Mệnh giá 1 cổ phiếu:

10.000 VNĐ

Khối lượng cổ phiếu niêm yết:

40.024.107 cổ phiếu

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành:

40.016.607 cổ phiếu

Cổ phiếu quỹ:

7.500 cổ phiếu

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:

0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu sở hữu của TVC như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	9.960.651	24.89%
	Cổ đông nhỏ	30.063.456	75.11%
3	Cổ đông tổ chức	9.997.209	24.98%
	Cổ đông cá nhân	30.026.898	75.02%

4	Cổ đông trong nước	40.018.276	99.99%
	Cổ đông nước ngoài	5.831	0.01%
5	Tổng cộng	40.024.107	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (31/12/2019): 40.024.107 cổ phiếu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ (31/12/2019): 7.500 cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Môi trường

Môi trường là một trong những yếu tố ngày càng được quan tâm ở Việt Nam và thế giới, cũng như trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và tổ chức hoạt động kinh doanh. Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với các doanh nghiệp phải có trách nhiệm với môi trường, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, tài nguyên và tuân thủ pháp luật về môi trường.

Là doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ tài chính, các hoạt động kinh doanh của TVC tác động không nhiều đến môi trường. Tuy nhiên, TVC vẫn đẩy mạnh việc nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về bảo vệ môi trường thông qua truyền thông nội bộ, tích cực thực hiện nhiều hoạt động hưởng ứng việc bảo vệ môi trường như hoạt động tiết kiệm nước, tiết kiệm năng lượng (tiết kiệm điện tại văn phòng), đưa ra các định hướng sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên.

Mặt khác, TVC tiếp tục tuân thủ pháp luật về môi trường, trong năm công ty không có lỗi bị xử phạt vi phạm quy định về môi trường.

- Xã hội

Năm 2019, TVC đã tích cực tổ chức cho cán bộ, công nhân viên của Tập đoàn tham gia các hoạt động xã hội – cộng đồng như Ngày hội hiến máu, tổ chức thăm và tặng quà cho các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn đang điều trị tại Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương, tuyên truyền cho cán bộ, công nhân viên tích cực gây quỹ từ thiện ...

- Giáo dục

Trong những năm qua, TVC luôn đồng hành cùng các trường Đại học lớn hàng đầu Việt Nam, nhằm chấp cánh, hỗ trợ cho các sinh viên tài năng. Ngoài ra, TVC còn tổ chức các chương trình tìm kiếm các bạn sinh viên ưu tú, góp phần tích cực cho nền giáo dục nước nhà, cụ thể các chương trình như: Chương trình học bổng (T-Corp Scholarship), cuộc thi “Giám đốc tài chính tương lai” cho sinh viên Học viện Ngân hàng, hợp tác cùng ĐH Ngoại thương, tặng quà cho học sinh tại các học sinh nghèo vùng cao...

- *Quỹ từ thiện*

Cán bộ, công nhân viên công ty luôn nhiệt tình hưởng ứng, tham gia vào các hoạt động quyên góp, ủng hộ đồng bào thiên tai, lũ lụt, và các hoạt động xã hội khác. Các hoạt động thiện nguyện được cán bộ, nhân viên TVC nhiệt tình hưởng ứng với mong muốn san sẻ với những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội.

- *Chính sách liên quan đến người lao động*

▪ *Số lượng lao động, mức lương bình quân*

Tính đến 31/12/2019 số lượng CBNV toàn công ty là 81 người, trong đó đa số là trình độ đại học, mức lương bình quân là 11.681.443 đồng/người/tháng.

▪ *Công tác đào tạo*

Mục tiêu đào tạo của TVC nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả thực hiện công việc góp phần tăng hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của công ty. Năm 2019, TVC đã tổ chức các khoá đào tạo cho cán bộ nhân viên như: chương trình đào tạo nhân viên mới, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ kế cận, đăng ký các lớp học cho các cấp quản lý.

▪ *Công tác phúc lợi cho người lao động*

Nhân sự làm việc tại công ty được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của Nhà nước, được hưởng đầy đủ các quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Hàng năm, TVC tổ chức các chương trình du lịch, chuyên đi từ thiện cho cán bộ nhân viên. Ngoài ra, công ty có chính sách thưởng cho các nhân viên có thành tích xuất sắc trong công việc.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh*

❖ *Tổng quan*

Năm 2019 TVC tiếp tục hướng đến mục tiêu trở thành Tập đoàn Quản lý Tài sản chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam, khép kín chuỗi dịch vụ Quản lý Tài sản gồm: tiền mặt,

chứng khoán, bất động sản. Công ty đã và đang thực hiện triển khai một số hợp đồng hợp tác đầu tư và những hợp đồng này đều đang thực hiện và mang lại những hiệu quả đầu tư.

❖ *Tình hình tăng vốn*

Trong năm 2019, TVC vẫn giữ nguyên số vốn điều lệ là 400.241.070.000 đồng (tính đến 31/12/2019).

❖ *Kết quả kinh doanh năm 2019 so với kế hoạch được phê duyệt*

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% Hoàn thành kế hoạch năm
1	Tổng doanh thu	213.000.000.000	143.045.266.903	67,2%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	74.500.000.000	41.027.102.750	55,1%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	59.610.000.000	29.005.021.627	48,7%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Nhìn chung, kết quả kinh doanh của TVC trong năm 2019 thực hiện chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, nguyên nhân là do những bất ổn chung của thị trường trong năm 2019. Cụ thể:

Tổng doanh thu hợp nhất của công ty đạt 143.045.266.903 đồng, tương đương thực hiện 67,2% kế hoạch.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế của công ty đạt 41.027.102.750 đồng, tương đương thực hiện 55,1% kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 29.005.021.627 đồng, tương đương thực hiện 48,7% kế hoạch.

Qua đó cho thấy, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế năm 2019 thực hiện chưa hoàn thành so với kế hoạch. Tuy nhiên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch đã tăng so với năm 2018, cho thấy dấu hiệu tích cực trong hoạt động kinh doanh của TVC. Trong năm 2020, TVC cần đưa ra những chiến lược, kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh để doanh thu và lợi nhuận hoàn thành kế hoạch ở mức tốt nhất.

❖ *Kết quả kinh doanh năm 2019 so với 2018*

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Thay đổi
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.881.766.371	58.272.838.488	54%
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	81.095.858.382	84.772.428.415	5%
3	Tổng doanh thu (3 = 1 + 2)	118.977.624.753	143.045.266.903	20%
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	27.930.000.781	41.027.102.750	47%
5	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	22.159.696.294	29.005.021.627	31%
6	Lợi nhuận của Công ty mẹ	17.032.325.769	23.275.684.263	37%
7	EPS (VND/cổ phiếu)	425,63	582	37%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Tổng doanh thu của TVC năm 2019 đạt 143.045.266.903 đồng, tăng 20% tổng doanh thu so với năm 2018. Tốc độ tăng trưởng này chịu tác động do doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 đạt 58.272.838.488 đồng, tăng 54% so với doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018.

Qua đó cho thấy, tốc độ tăng trưởng trong tổng doanh thu của TVC năm 2019 chịu tác động chủ yếu từ tốc độ tăng trưởng trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Trong năm tới, TVC cần có những đột phá hơn nữa trong các hoạt động tài chính để tăng doanh thu cho công ty.

2. Tình hình tài chính

❖ Tình hình tài sản, nguồn vốn

Tính đến 31/12/2019, giá trị tài sản hợp nhất của TVC đạt 1.914.632 triệu đồng, tăng 66,6% so với đầu năm.

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn hợp nhất:

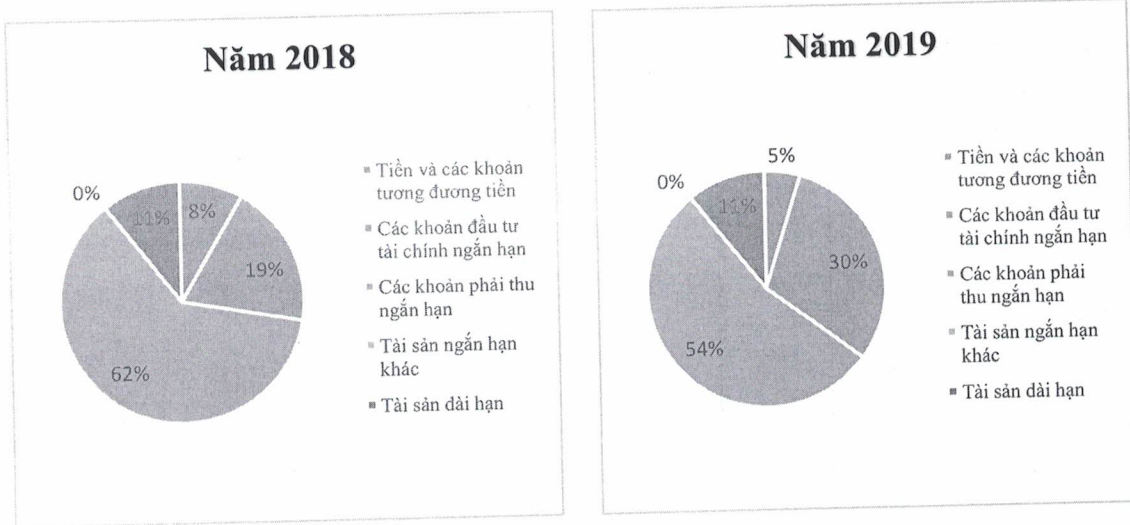
Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		Thay đổi
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	1.028.415.599.096	89,5%	1.711.953.595.331	89,3%	66,5%
2	Tài sản dài hạn	120.781.327.035	10,5%	205.217.494.064	10,7%	69,9%
A	Tổng tài sản	1.149.196.926.131	100,0%	1.917.171.089.395	100,0%	66,8%
1	Nợ phải trả	639.225.787.592	55,6%	1.245.186.834.370	65%	95%
	- Nợ ngắn hạn	604.825.787.592	52,6%	1.107.686.834.370	57,8%	83%
	- Nợ dài hạn	34.400.000.000	2,1%	137.500.000.000	7,2%	300%
2	Vốn chủ sở hữu	509.971.138.539	44,4%	671.984.255.025	35%	32%
B	Tổng nguồn vốn	1.149.196.926.131	100%	1.914.632.099.846	100%	67%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

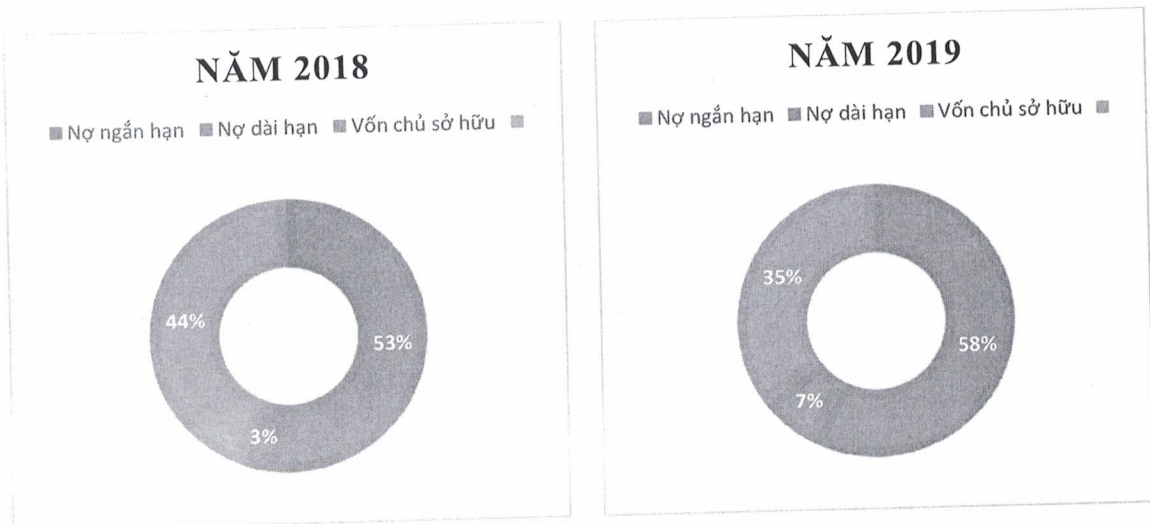
- So sánh cơ cấu tài sản hợp nhất:

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU TÀI SẢN



- So sánh cơ cấu nguồn vốn hợp nhất:

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU NGUỒN VỐN



❖ *Tình hình công nợ và khả năng thanh toán*

Đơn vị: %

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Tổng nợ/ Tổng tài sản	55,6%	65%
Tổng nợ/ Vốn chủ sở hữu	125,3%	185,3%
Vay ngắn hạn và dài hạn/ Tổng tài sản	52,35%	57,8%
Vay ngắn hạn và dài hạn/ Vốn chủ sở hữu	118,0%	164,8%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Tình hình công nợ năm 2019 có những biến động nhất định. Cụ thể:

- Hệ số tổng nợ/ tổng tài sản năm 2019 đạt 65%, tăng 9,4% so với năm 2018.
- Hệ số tổng nợ/ vốn chủ sở hữu năm 2019 đạt 185,3%, tăng 60% so với năm 2018.
- Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn/ Tổng tài sản năm 2019 đạt 57,8%, tăng 5,45% so với năm 2018.
- Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn/ Vốn chủ sở hữu năm 2019 đạt 164,8%, tăng 46,8% so với năm 2018.

Qua đó cho thấy, trong năm 2019, TVC tiếp tục tăng các khoản vay nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, TVC vẫn kiểm soát tốt tình hình tài chính của công ty, các hệ số trên đều ở mức tốt.

- Khả năng thanh toán

Đơn vị: Lần

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Khả năng thanh toán	1,6	1,5
Khả năng thanh toán hiện hành	1,6	1,5
Khả năng thanh toán nhanh	1,6	1,5
Khả năng thanh toán tức thời	0,15	0,03

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán của công ty đều giảm do trong năm công ty tăng các khoản vay ngắn hạn.

❖ *Tình hình tài chính công ty mẹ*

- Kết quả kinh doanh và tình hình tài chính công ty mẹ
 - *Kết quả kinh doanh công ty mẹ:*

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Thay đổi
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	763.636.363	1.713.636.364	124,4%
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	69.354.622.388	87.462.724.315	26,1%
3	Tổng doanh thu (3 = 1 + 2)	70.118.258.751	89.176.360.679	27,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	3.229.762.247	34.806.715.257	978%
5	Lợi nhuận sau thuế	2.491.970.005	27.865.182.793	1.018%

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Tổng doanh thu của công ty mẹ năm 2019 đạt 89.176.360.679 đồng, tăng 27,2% so với tổng doanh thu năm 2018. Trong đó, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 đạt 1.713.636.364 đồng, tăng 124,4% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018; Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác năm 2019 đạt 87.462.724.315 đồng, tăng 26,1% doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác năm 2018.

Lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ năm 2019 đạt 34.806.715.257 đồng, tăng 978% so với lợi nhuận trước thuế năm 2018. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2019 đạt 27.865.182.793 đồng, tăng 1.018% so với lợi nhuận sau thuế năm 2018.

▪ Tình hình tài chính công ty mẹ

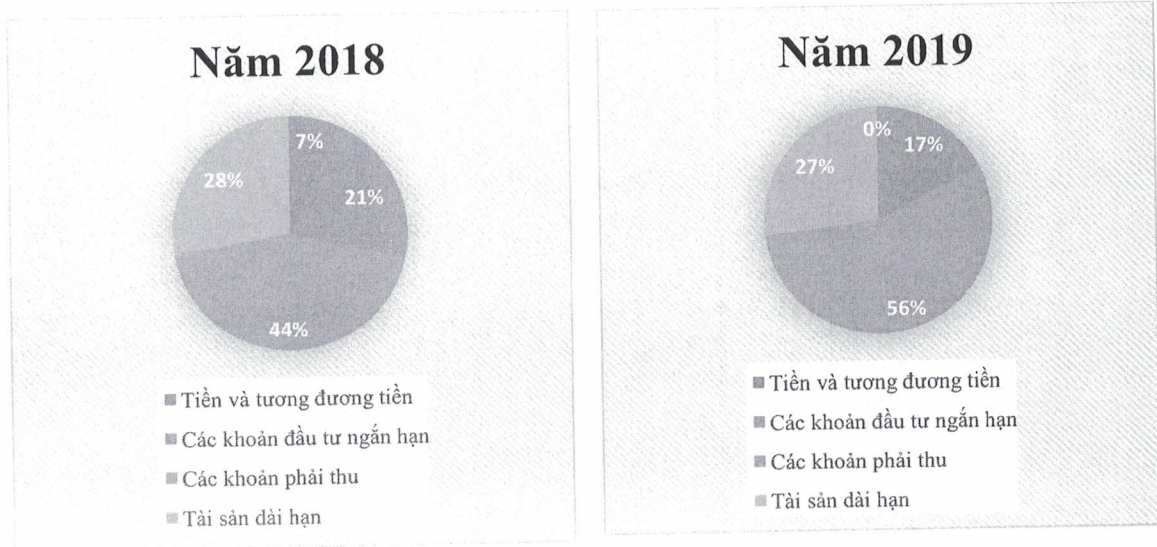
Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		Thay đổi
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	708.531.445.014	72,31%	1.082.343.019.198	73,1%	53%
2	Tài sản dài hạn	271.362.966.354	27,69%	398.349.366.832	26,9%	47%
I	Tổng tài sản	979.894.411.368	100,0%	1.480.692.386.030	100,0%	51%
1	Nợ phải trả	564.279.858.726	57,59%	1.037.212.650.595	70,05%	83,8%
	- Nợ ngắn hạn	564.279.858.726	57,59%	1.037.212.650.595	70,05%	83,8%
	- Nợ dài hạn	0	0,0%	0	0,0%	-
2	Vốn chủ sở hữu	415.614.552.642	42,41%	443.479.735.435	29,95%	6,7%
II	Tổng nguồn vốn	979.894.411.368	100,0%	1.480.692.386.030	100,0%	51,1%

(Nguồn: Báo cáo tài chính công ty mẹ kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

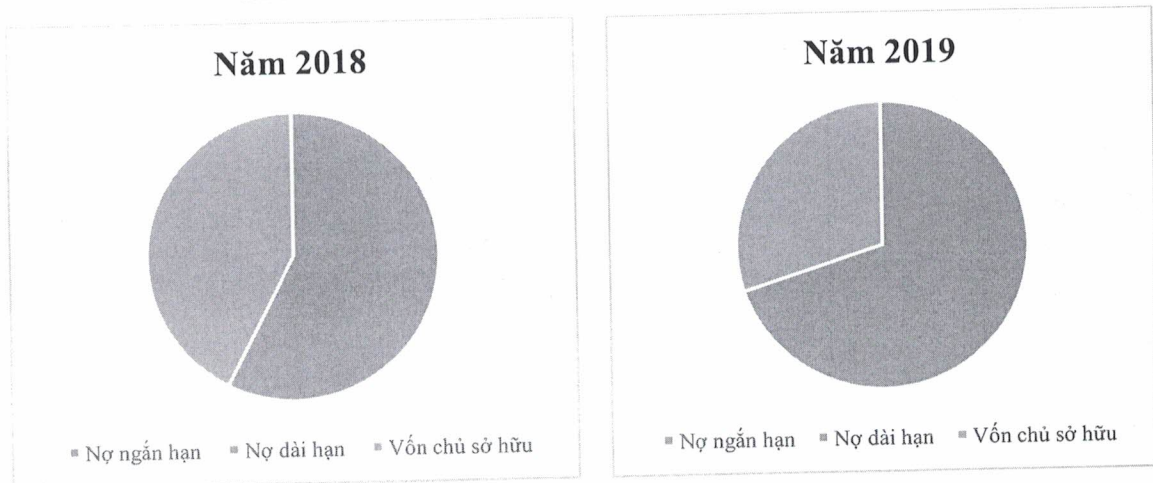
- Cơ cấu tài sản công ty mẹ

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU TÀI SẢN CÔNG TY MẸ



- Cơ cấu nguồn vốn công ty mẹ

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU NGUỒN VỐN CÔNG TY MẸ



- Khả năng thanh toán công ty mẹ

Đơn vị: Lần

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
Khả năng thanh toán	1,74	1,43
Khả năng thanh toán hiện hành	1,26	1,04
Khả năng thanh toán nhanh	1,26	1,04

Khả năng thanh toán tức thời	0,05	0,003
------------------------------	------	-------

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

Nhìn chung, hệ số khả năng thanh toán chung, hệ số khả năng thanh toán hiện hành, hệ số khả năng thanh toán nhanh của TVC trong năm 2019 giảm so với năm 2018, tuy nhiên, các hệ số trên vẫn ở mức tốt. Cụ thể:

- Khả năng thanh toán

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán của TVC đạt 1,43 lần > 1 . Cho thấy, với tổng tài sản hiện có, TVC vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ.

- Khả năng thanh toán hiện hành

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán hiện hành của TVC đạt 1,04 lần > 1 . Cho thấy với tổng tài sản ngắn hạn hiện có, TVC vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

- Khả năng thanh toán nhanh

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán nhanh của TVC đạt 1,04 lần > 1 . Cho thấy, với tổng tài sản ngắn hạn (không tính hàng tồn kho) hiện có, TVC vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

- Khả năng thanh toán tức thời

Năm 2019, hệ số khả năng thanh toán tức thời của TVC đạt 0,003 lần < 1 . Cho thấy, với lượng tiền và các khoản tương đương tiền hiện có, TVC vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Trong năm 2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt đã có những điều chỉnh về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý so với năm cũ, nhằm tạo sự đổi mới, thống nhất, đồng bộ theo định hướng chung của Ban lãnh đạo và Đại hội đồng cổ đông đã đưa ra.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a) Kết quả kinh doanh năm 2019

Năm 2019 kết quả kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra, do công ty con chưa hoàn thành kế hoạch, ảnh hưởng đến kết quả hợp nhất. Kết quả kinh doanh trong năm như sau:

Đơn vị: VNĐ

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% Hoàn thành kế hoạch năm
1	Tổng doanh thu	213.000.000.000	143.045.266.903	67,2%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	74.500.000.000	41.027.102.750	55,1%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	59.610.000.000	29.005.021.627	48,7%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

b) Quá trình tăng vốn

- 2012
Thành lập với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng.
- 2013
Vốn điều lệ của công ty giữ nguyên 30.000.000.000 đồng.
- 2014
Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt thực hiện tăng vốn điều lệ từ 30.000.000.000 đồng lên 69.000.000.000 đồng.
- 2015
Công ty tăng vốn điều lệ từ 69.000.000.000 đồng lên 141.450.000.000 đồng.
- 2016
21/01/2016: Tăng vốn điều lệ từ 141.450.000.000 đồng lên 240.968.600.000 đồng.
21/07/2016: Tăng vốn điều lệ từ 240.968.600.000 đồng lên 356.886.300.000 đồng.
30/11/2016: Tăng vốn điều lệ từ 356.886.300.000 đồng lên 368.886.300.000 đồng.
- 2017
Công ty tăng vốn điều lệ từ 368.886.300.000 đồng lên 400.241.070.000 đồng (tính đến ngày 31/12/2017).
- 2018 và 2019
Công ty không phát hành thêm cổ phiếu nào. Vốn điều lệ của Công ty vẫn là 400.241.070.000 đồng (tính đến 31/12/2019).

c) Công tác quản trị nội bộ và tuân thủ

❖ **Quản trị nội bộ**

Tập trung hoàn thiện quy trình nội bộ của các phòng ban, như quy chế tài chính, quy chế lao động và tiền lương, quy chế quản trị nội bộ ...

❖ **Tuân thủ**

Công bố thông tin: TVC luôn tuân thủ các quy định pháp luật về công bố thông tin. Trong năm không phát sinh bất kỳ vi phạm nghĩa vụ Công bố thông tin nào.

Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích của cổ đông, người lao động: TVC thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước theo quy định, nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty cũng đảm bảo thực hiện nghiêm túc các lợi ích của cổ đông trong việc chi trả cổ tức, phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu, cho người lao động đang làm việc tại Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc có kinh nghiệm trong ngành tài chính, trình độ và kiến thức về quản trị và điều hành doanh nghiệp, có tầm nhìn chiến lược trong hoạch định và luôn thực hiện đúng các mục tiêu đặt ra.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị như sau:

❖ **Phương pháp giám sát**

Thông qua các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng quản trị định kỳ hàng, quý hoặc các cuộc họp bất thường, Hội đồng quản trị trao đổi cùng Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt vào ngày 24/04/2019.

Mặt khác, Tổng Giám đốc cũng thường xuyên trao đổi, chủ động báo cáo đầy đủ lên Hội đồng quản trị về tiến độ thực hiện các công việc cũng như các khó khăn, vướng mắc gặp phải để kịp thời bàn bạc, xin ý kiến Hội đồng quản trị đưa ra các giải pháp hiệu quả nhất.

❖ **Nội dung giám sát**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc thực hiện các công tác điều hành thường xuyên tại Công ty, thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Công ty và Ban Điều hành.

- Hội đồng quản trị luôn yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo nhanh kết quả hoạt động, kinh doanh hàng tháng, trao đổi thông tin để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT. Các thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện, giám sát các mảng đã được phân công.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020

a) Hoạt động kinh doanh năm 2020

- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2020 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 và đạt mức tăng trưởng cao.
- Quyết liệt trong công tác quản trị, điều hành nhằm đạt kế hoạch kinh doanh năm 2020.
- Tiếp tục hỗ trợ các công ty con trong xây dựng chiến lược, công tác quản trị và điều hành nhằm phát huy hết các tiềm năng và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Phát triển nhiều sản phẩm mới, đa dạng phù hợp nhu cầu của thị trường.
- Đẩy mạnh hoạt động marketing, bán hàng để nâng cao kết quả kinh doanh.

b) Đối với quản trị nội bộ

- TVC sẽ tiếp tục tăng cường công tác đào tạo xây dựng, phát triển nguồn nhân lực hỗ trợ các hoạt động của công ty.
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin.
- Tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty, quy định nội bộ đảm bảo tính khách quan, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị TVC gồm 07 thành viên như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Sở hữu cá nhân	Tỷ lệ
Ông Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	29/03/2014	50	0%
Ông Đỗ Thanh Hà	Phó Chủ tịch HĐQT	13/01/2015	16.275	0,04%
Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT	22/12/2014	0	0%
Bà Phan Vân Hà	Thành viên HĐQT độc lập	22/12/2014	0	0%
Ông Nguyễn Phi Khanh	Thành viên HĐQT độc lập	14/04/2017	0	0%
Ông Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên HĐQT	20/08/2018	0	0%
Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Thành viên HĐQT độc lập	20/08/2018	0	0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

❖ **Ông Phạm Thanh Tùng**

Chủ tịch HĐQT

– Là chuyên gia dày dặn với hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính. Ông là Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Trí Việt, Tổng Giám đốc Tập đoàn Trí Việt đồng thời cũng là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng Khoán Trí Việt.

– Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân; Thạc sỹ Tài chính – Đại học Birmingham, Vương Quốc Anh.

❖ **Ông Đỗ Thanh Hà**

Phó Chủ tịch HĐQT

– Ông là Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Trí Việt, ông từng giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Trí Việt từ 2015 đến 2017.

– Trước khi gia nhập Tập đoàn Trí Việt, ông là Kỹ sư kết cấu, trưởng nhóm thiết kế tại Công ty tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam (VCC) – Bộ xây dựng; Chủ trì kết cấu tại Hyder Consulting Limited.

❖ **Ông Nguyễn Trung Kiên**

Thành viên HĐQT

- Ông là Thành viên HĐQT Tập đoàn Trí Việt từ năm 2014 và đảm nhiệm các vị trí quan trọng tại Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong như Thành viên HĐQT- kế toán trưởng, Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc (từ 2012 tới nay).

- Trước đó, ông là Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

❖ **Bà Phan Vân Hà**

Thành viên HĐQT độc lập

- Bà Phan Vân Hà đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực tài chính, bà là Thành viên HĐQT độc lập Tập đoàn Trí Việt, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thẩm định giá IVC Việt Nam.

- Trước đó, bà từng giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty chứng khoán ARTEX, phó phòng tư vấn tài chính Công ty kiểm toán VACO.

- Bà tốt nghiệp Cử nhân Luật, Thạc sỹ Quản trị Doanh nghiệp chuyên ngành Tài chính.

❖ **Ông Nguyễn Tiến Sơn**

Thành viên HĐQT

- Ông là thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Trí Việt từ ngày 20/08/2018.

❖ **Ông Nguyễn Phi Khanh**

Thành viên HĐQT độc lập

- Ông Nguyễn Phi Khanh là Thành viên HĐQT độc lập Tập đoàn Trí Việt từ tháng 4/2017

- Trước khi gia nhập Tập đoàn Trí Việt ông là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Hoàng Thành.

- Ông tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính – Đại học Birmingham, Vương Quốc Anh.

❖ **Bà Nguyễn Thị Hằng Nga**

Thành viên HĐQT độc lập

- Bà là thành viên Hội đồng quản trị độc lập Tập đoàn Trí Việt từ ngày 20/08/2018.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Công ty đã tiến hành thành lập Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Tiểu ban Pháp luật. Hai tiểu ban này hiện đang trực thuộc Hội đồng quản trị của Công ty, tham mưu, hỗ trợ cho các hoạt động của Hội

đồng quản trị. Hai tiểu ban trên đã phát huy hết năng lực, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành để hoàn thành các nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao.

➤ Tiểu Ban kiểm toán nội bộ

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty. Lập nội dung thẩm định này trong báo cáo Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Kiểm toán nội bộ công ty.
- Ban kiểm toán nội bộ có thể sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác phải cung cấp thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của ban kiểm toán nội bộ.

➤ Tiểu Ban pháp luật

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật của Công ty.
- Hỗ trợ pháp lý cho HĐQT.
- Định hướng cho Phòng Pháp chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ tư vấn pháp lý.
- Hỗ trợ các Phòng Ban hoàn thiện các quy trình/quy chế, đảm bảo chuẩn hóa các quy định đúng pháp luật và phù hợp với chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn trong từng thời kỳ.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Với việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT thực hiện kiểm soát, giám sát, đảm bảo lợi ích cổ đông Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, hoạt động của HĐQT năm 2019:

- Hoạch định, kiểm soát chiến lược, định hướng phát triển của TVC.

- Chỉ đạo và giám sát thực hiện các vấn đề liên quan đến kinh doanh, vốn và tài sản của TVC.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao.
- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Mọi hoạt động của HĐQT đều được xem xét một cách cẩn trọng, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Pháp luật hiện hành cũng như các Điều lệ quy định của TVC. Trong năm 2019 HĐQT họp và thông qua các nghị quyết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1	01/2019/NQ-HĐQT/TVC	25/02/2019	Thông qua việc bán cổ phiếu	
2	02/2019/NQ-HĐQT/TVC	13/03/2019	Thông qua việc triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	
3	03/2019/NQ-HĐQT/TVC	05/04/2019	Thông qua chủ trương đầu tư vốn thành lập công ty cp xếp hạng tín nhiệm VN	
4	04/2019/NQ-HĐQT/TVC	05/06/2019	Thông qua việc bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	
5	05/2019/NQ-HĐQT/TVC	17/06/2019	Thông qua việc triển khai giao dịch có kỳ hạn tài sản	
6	06/2019/NQ-HĐQT/TVC	29/08/2019	V/v ban hành Quy chế quản lý tài chính	
7	07/2019/NQ-HĐQT/TVC	29/08/2019	V/v ban hành Quy chế Lao động và Tiền lương	
8	08/2019/NQ-HĐQT/TVC	05/09/2019	V/v HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch một số hoạt động đầu tư, mua sắm và huy động vốn	
9	09/2019/NQ-HĐQT/TVC	13/09/2019	V/v thay đổi mẫu Biên bản họp số 04/2019/BBH-HĐQT/TVC của HĐQT ngày 05/06/2019 theo biểu mẫu của Vietbank	
10	10/2019/NQ-HĐQT/TVC	25/09/2019	V/v thay đổi địa chỉ Chi nhánh của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh	
11	11/2019/NQ-HĐQT/TVC	09/12/2019	V/v ban hành Quy chế thù lao và chế độ cho thành viên Hội đồng quản trị Công ty	

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- HĐQT TVC có 07 thành viên trong đó có 03 thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên của HĐQT đều là những nhân sự nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực: kế toán, kiểm toán, tài chính, chứng khoán, kinh doanh ...
- Các thành viên HĐQT độc lập đóng vai trò quan trọng trong việc cố vấn chuyên môn, giúp Công ty hoạt động hiệu quả. Với năng lực và kinh nghiệm của các thành viên HĐQT, cũng như cơ cấu hiện hữu của HĐQT, toàn bộ các quyết định có thể được đưa ra một cách khách quan và độc lập.
- Ngoài công việc chung của HĐQT, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham gia vào các công việc khác tại Tiểu ban.

2. Ban Kiểm soát

Công ty áp dụng mô hình quản trị không có Ban Kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc được hưởng lương, thưởng và các quyền lợi khác theo cơ chế lương, thưởng, các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ và bên liên quan

STT	Các bên liên quan	Mối quan hệ	Số tiền
1	Ông Phạm Thành Trực	Bố của CT HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		2.453.505.000
	Hợp đồng vay đã thanh lý		918.770.833
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		44.241.559
2	Bà Phạm Thanh Hoa	Em gái CT HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		4.191.721.644
	Hợp đồng vay đã thanh lý		6.096.712.401
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		48.603.906
3	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		50.214.941.600
	Hợp đồng vay đã thanh lý		47.214.941.600

	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		34.392.851
4	Ông Nguyễn Tiến Sơn	Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		330.000.000
	Hợp đồng vay đã thanh lý		330.000.000
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		2.318.081
5	Ông Nguyễn Phi Khanh	Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		66.000.000.000
	Hợp đồng vay đã thanh lý		55.000.000.000
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		81.931.503
6	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		2.200.000.000
	Hợp đồng vay đã thanh lý		800.000.000
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		54.669.124
7	Bà Lê Thanh Nga	Vợ Phó CT HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		422.082.029
	Hợp đồng vay đã thanh lý		492.082.029
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		3.688.692
8	Bà Lê Ngọc Tuyết Lân	Vợ Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		640.919.226
	Hợp đồng vay đã thanh lý		663.389.041
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		31.341.074
9	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Vợ Thành viên HĐQT	
	Hợp đồng vay ký mới		5.350.000.000
	Hợp đồng vay đã thanh lý		2.100.000.000
	Lãi Vay đã được nhận trong kỳ		103.031.506

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt)

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

TVC luôn tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính công ty mẹ 2019

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- *Ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất 2019*

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <http://tcorp.vn>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM THANH TÙNG